

CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN NAM ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN NAM ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAM ANH AGRICULTURAL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2301145570

3. Ngày thành lập: 05/08/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Đông Yên, Xã Đông Phong, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0842 808080

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061(Chính)
2.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
3.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết: Sản xuất khẩu trang y tế	3250
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn khẩu trang y tế; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn văn phòng phẩm	4649
5.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ khẩu trang y tế	4772
6.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: Sản xuất khẩu trang vải;	1410
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
8.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn khẩu trang bằng vải	4641
9.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
10.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
11.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
12.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
13.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
14.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
15.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
16.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

Thời gian đăng từ ngày 05/08/2020 đến ngày 04/09/2020

17.	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự	1074
18.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
19.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
20.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
21.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
22.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
23.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
24.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
25.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
26.	Sản xuất đường	1072
27.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
28.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
30.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
33.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
34.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
35.	Xây dựng nhà để ở	4101
36.	Xây dựng nhà không để ở	4102
37.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
38.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
39.	Xây dựng công trình điện	4221
40.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
41.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
42.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
43.	Xây dựng công trình thủy	4291
44.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
45.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
46.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
47.	Phá dỡ	4311
48.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
49.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
50.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
51.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
52.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

53.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
54.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
55.	Thu gom rác thải độc hại	3812
56.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
57.	Bốc xếp hàng hóa	5224
58.	Cho thuê xe có động cơ	7710
59.	Dịch vụ đóng gói	8292
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 6.789.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ THỊ HƯƠNG** Giới tính: **Nữ**
 Chức danh: **Giám đốc**
 Sinh ngày: **23/09/1993** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: **Chứng minh nhân dân**
 Số giấy chứng thực cá nhân: **125443388**
 Ngày cấp: **25/04/2008** Nơi cấp: **Công an tỉnh Bắc Ninh**
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Thôn An Ninh, Xã Yên Phụ, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam**
 Chỗ ở hiện tại: **Thôn An Ninh, Xã Yên Phụ, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam**

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh